

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch Cải cách hành
chính giai đoạn 2011- 2015 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật tổ chức HĐND&UBND ngày 26 ngày 11 tháng 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP, ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011- 2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP, ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011- 2020;

Căn cứ quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc chuyển Phòng kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng UBND tỉnh sang sở Tư pháp;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Kế hoạch Cải cách hành chính giai đoạn 2011- 2015 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo Quyết định 920/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2013 của UBND tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Khoản 2.1 mục 2 phần II như sau:

2.1. Hoàn thiện các quy định về thủ tục hành chính

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các yêu cầu cải cách TTHC theo chương trình CCHC của Chính phủ và hướng dẫn, chỉ đạo của bộ, ngành trung ương.

- Thực hiện tốt các quy định tại Quy chế phối hợp trong hoạt động kiểm soát và công bố thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định 30/2013/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 của UBND tỉnh) và Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 29/2013/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 của UBND tỉnh).

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật. Rà soát, kịp thời bãi bỏ, sửa đổi hoặc kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi theo thẩm quyền đối với những quy định không phù hợp, chông chéo gây cản trở đến sự phát triển kinh tế- xã hội; khẩn trương bổ sung những cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội.

- Thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với việc rà soát, công bố TTHC. Quá trình rà soát, công bố TTHC phải xác định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của một cơ quan, đơn vị, lập thành một danh mục riêng để đưa vào thực hiện cơ chế một cửa; đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cấp, nhiều ngành hoặc TTHC có liên quan với nhau trong quá trình giải quyết (như kết quả thực hiện TTHC này là tiền đề để thực hiện TTHC tiếp theo) cũng lập thành một danh mục riêng thể hiện rõ thẩm quyền, thời gian giải quyết của từng cấp, từng ngành cho từng TTHC để xem xét quyết định áp dụng theo cơ chế một cửa liên thông, bảo đảm việc thực hiện thống nhất, thông suốt trong toàn tỉnh.

Từng cơ quan, đơn vị, địa phương phải công khai các TTHC bằng nhiều hình thức, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân tiếp cận hồ sơ và cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết.

2. Bổ sung Mục 4 phần II như sau:

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Cùng với việc cải cách TTHC là nhiệm vụ trọng tâm của công tác CCHC, trong giai đoạn 2011- 2015 cần tập trung xây dựng đội ngũ CBCCVC, tạo sự chuyển biến đáng kể về chất lượng và mọi mặt của đội ngũ công chức, viên chức nhà nước.

- Triển khai thực hiện nghiêm Luật Cán bộ công chức; Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường công tác quản lý, xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả quy định về xây dựng cơ cấu đội ngũ CBCCVC một cách chặt chẽ, gắn với quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của từng cơ quan, đơn vị, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tiễn của địa phương. Cơ cấu CBCCVC từng cơ quan, đơn vị phải xác định cụ thể từng vị trí việc làm và yêu cầu về trình độ chuyên ngành, ngạch bậc... làm cơ sở cho việc tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm.

- Đổi mới công tác đánh giá, nhận xét đối với CBCCVC, đảm bảo trung thực, khách quan, đúng với thành tích, kết quả thực thi công vụ, nhiệm vụ của từng CBCCVC.

- Chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng CBCCVC, nhất là đào tạo bồi dưỡng CBCC cấp xã; kết hợp giữa đào tạo chuyên sâu với bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị để nâng cao trình độ, phẩm chất đạo đức, phát huy tinh thần trách nhiệm của đội ngũ CBCCVC; thực hiện tốt việc bồi dưỡng bất

buộc hàng năm đối với 70- 80% CBCCVC và cán bộ công chức cấp xã theo quy định.

- Đề cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của CBCCVC; học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ ở các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới phương pháp thi tuyển công chức theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin vào thi tuyển, đảm bảo nguyên tắc khách quan, công bằng trong thi tuyển.

- Nghiên cứu đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo tại một số cơ quan hành chính, đơn vị theo nguyên tắc thi tuyển cạnh tranh.

3. Sửa đổi, bổ sung Mục 3 phần IV như sau:

3. Sở Nội vụ:

- Là cơ quan thường trực tổ chức triển khai thực hiện công tác CCHC của tỉnh.

- Chủ trì triển khai các nhiệm vụ cải cách tổ chức bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC, cải cách chế độ công vụ, công chức; triển khai thực hiện các cơ chế giải quyết TTHC.

- Kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch, xây dựng các báo cáo về CCHC theo định kỳ và đột xuất, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nội vụ.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng, ban hành Đề án và hướng dẫn việc triển khai thực hiện Đề án xác định Chỉ số CCHC tại các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Chủ trì việc xây dựng và hướng dẫn thực hiện phương pháp đo lường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính tại các sở ngành, UBND cấp huyện theo mục tiêu, lộ trình đã đề ra.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính cho cán bộ, công chức của tỉnh.

- Chủ trì phối hợp công tác tuyên truyền về CCHC.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện đề án văn hóa công vụ khi Bộ Nội vụ triển khai.

4. Sửa đổi, bổ sung Mục 4, Mục 5 phần IV như sau:

4. Sở Tư pháp:

- Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi, tổng hợp nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về CCHC, nhất là cải cách thủ tục hành chính.

- Chủ trì triển khai nội dung hoàn thiện các quy định về thủ tục hành chính trong nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính.

5. Văn phòng UBND tỉnh:

Tham gia phối hợp cùng các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện và theo dõi, cập nhật thông tin phản ánh về thủ tục hành chính, quy định CCHC, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và việc thực hiện đề án văn hóa công vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Lâm Đồng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ; Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Như Điều 3; Web VP;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TKCT, SNV.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Tiến